

I. Dự báo kinh tế Việt Nam năm 2018

Với những tăng trưởng từ ngành thép, sản xuất chế tạo, nông nghiệp, Ngân hàng thế giới dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2018 sẽ đạt 6.5%. Theo nhận định của WB, sức cầu trong nước mạnh hơn, các ngành chế tạo và chế biến định hướng xuất khẩu đạt kết quả tốt, ngành nông nghiệp đang từng bước phục hồi là các yếu tố tạo động lực cho nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6.4% trong 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước. Ngành chế tạo và dịch vụ lần lượt tăng trưởng 7.3% và 12.8% so với cùng kỳ.

Vào cuối tháng 9/2017, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) vừa công bố Báo cáo cập nhật triển vọng Kinh tế châu Á 2017. Trong đó, GDP của Việt Nam được dự báo 6.5% trong năm 2018, Theo đánh giá của ADB, Bất chấp sự sụt giảm sản lượng khai khoáng và dầu thô, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục đạt kết quả khả quan nhờ được thúc đẩy bởi 2 động lực là sản xuất định hướng xuất khẩu và tăng tiêu dùng nội địa.

Về lạm phát, sức ép tăng CPI trong năm 2018 có thể tăng lên do một số yếu tố như điều chỉnh tăng giá dịch vụ y tế trên một số tỉnh thành, giá dịch vụ giáo dục tăng theo lộ trình, và đặc biệt là giá xăng dầu đang tăng trở lại. Theo IMF, lạm phát được dự báo ở quanh mức 5% do các loại phí do Nhà nước quản lý như giáo dục, y tế được điều chỉnh theo lộ trình. Cụ thể, chỉ số CPI bình quân sẽ tăng 4.8% năm 2018.

Về chính sách tiền tệ trong năm 2018: Với thông điệp đã được đưa ra trước đó là ổn định lãi suất cho vay và kết quả thực hiện trong năm 2017, dự kiến trong năm 2018, ngân hàng Nhà nước vẫn kiểm soát tăng trưởng tín dụng và cung tiền ở mức hợp lý, ngang bằng với mục tiêu năm 2017, đảm bảo vừa hỗ trợ tăng trưởng kinh tế vừa đảm bảo kiểm soát lạm phát.

Về tỷ giá: Trong năm 2017, tỷ giá VND/USD tiếp tục ổn định nhờ chính sách điều hành linh hoạt thông qua tỷ giá trung tâm. Sức ép lên tỷ giá cũng giảm đi đáng kể khi USD có xu hướng giảm trên thị trường toàn cầu. Dự trữ ngoại hối tính cuối năm 2017 ước tính đạt mức cao kỷ lục xấp xỉ 52 tỷ USD, đây là cơ sở để Ngân hàng nhà nước kiểm soát ổn định tỷ giá trong thời gian tới. Như vậy, sức ép lên tỷ giá trong năm 2018 có thể sẽ không lớn, với biên độ tăng thêm chỉ khoảng 1% trở xuống.

II. Dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2018

Thị trường chứng khoán trong năm 2018 được dự báo có khả năng vẫn sẽ tiếp tục tăng



trường nhờ các chỉ tiêu vĩ mô cải thiện như trong báo cáo gần đây của Tổng cục thống kê, khả năng thúc đẩy tăng trưởng GDP và các chính sách hỗ trợ phát triển thị trường chứng khoán, chính sách cải cách hành chính, giảm lãi suất, giảm chi phí cho doanh nghiệp qua đó tiếp tục là nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong dài hạn. Bên cạnh đó, song song với thị trường cơ sở thị trường chứng khoán phát sinh tiếp tục phát triển với những sản phẩm mới như covered warrant,... thu hút nhà đầu tư tham gia.

Tuy nhiên cũng không thể không kể đến những rủi ro nhất định như các biến động kinh tế, chính trị trên thế giới như căng thẳng giữa Mỹ-Triều Tiên,....

Trong trường hợp không phát sinh các yếu tố ảnh hưởng bất ngờ, TTCK trong năm 2018 nhiều khả năng vẫn biến động theo chiều hướng tăng trưởng, nhưng có sự phân hóa và chọn lọc giữa các nhóm cổ phiếu như:

- Nhóm ngành Bất động sản, Xây dựng, Vật liệu xây dựng, Sản xuất Thép, có kết quả kinh doanh tăng trưởng
- Nhóm ngành hồi phục trở lại sau giai đoạn khó khăn như ngành Dầu khí
- Những cổ phiếu có mức lợi tức cao, các cổ phiếu đầu ngành, cổ phiếu nằm trong danh mục thoái vốn Nhà nước
- Các doanh nghiệp phục vụ tiêu dùng trong nước cũng có cơ hội đáng chú ý như bán lẻ, vật liệu, đồ uống, dược phẩm, dịch vụ hàng không...

III. Kế hoạch kinh doanh năm 2018

Căn cứ theo năng lực hiện tại và định hướng phát triển trong tương lai, PSI đã đưa ra kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

STT	Khoản mục	Kế hoạch 2017 (ĐHCĐ)	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	% KH năm 2018 so với năm 2017
I	Tổng doanh thu	100.0	91.22	100.0	109.63%
I	Doanh thu DVCK	64.5	66.2	66.5	100.40%
1.1	Môi giới chứng khoán	20	25.67	26	101.30%
1.2	Lưu ký chứng khoán	9.5	8.47	8.5	100.35%
1.3	Dịch vụ Tài chính	35.0	32.10	32.0	99.69%
2	Doanh thu đầu tư CK, góp vốn	5.0	2.43	4.0	164.88%
3	Doanh thu tư vấn	23.0	9.93	20.0	201.49%
4	Doanh thu khác	7.5	12.63	9.5	75.24%
II	Tổng chi phí	95.0	85.96	95.0	110.52%
III	Lợi nhuận trước trích lập	20.0	14.82	20.0	134.95%
IV	Lợi nhuận trước thuế	5.0	5.25	5	95.17%



3.1. Hoạt động dịch vụ chứng khoán

- Doanh thu dịch vụ chứng khoán năm 2018 dự kiến là 66.5 tỷ đồng, tăng 3.1% so với kế hoạch năm 2017, tương ứng so với thực hiện năm 2017, lý do là năm 2017 thị trường đã tăng trưởng rất mạnh nên năm 2018 dự kiến không phát sinh các yếu tố ảnh hưởng bất ngờ.

3.2. Hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn:

- Doanh thu đầu tư chứng khoán góp vốn dự kiến là 4 tỷ đồng từ nguồn cổ tức trong danh mục và đầu tư tự doanh, tương ứng 164.88% so với thực hiện năm 2017. Do hiện trạng danh mục đầu tư của Công ty có tỷ trọng cao là OTC nên công ty cũng cần nhắc nhở cẩn trọng trong việc dành nguồn lực vốn cho tự doanh để đảm bảo không quá mạo hiểm trong đầu tư. Vì vậy, doanh thu đầu tư năm 2018 được đặt mục tiêu khiêm tốn và tập trung vào việc cải thiện chất lượng danh mục đầu tư.
- Chủ trương năm 2018 của PSI là (i) Tiếp tục tập trung cơ cấu lại các khoản đầu tư; (ii) Không đầu tư mạo hiểm; (iii) Tận dụng cơ hội thị trường để tiếp tục giảm tổng giá trị danh mục đầu tư, thoái vốn danh mục tồn đọng, đảm bảo an toàn tài chính chung.

3.3. Hoạt động tư vấn:

- Doanh thu tư vấn kế hoạch năm 2018 là 20 tỷ đồng, bằng 201.49% so với thực hiện năm 2017.
- Cơ sở để PSI đặt kế hoạch doanh thu tư vấn năm 2018 bao gồm: (i) các dự án đã ký hợp đồng/triển khai trong năm 2017 sẽ được ghi nhận doanh thu trong năm 2018; (ii) Dự báo các hợp đồng sẽ ký mới và thu được phí trong năm 2018
- Trong năm 2018, Công ty tiếp tục đặt mục tiêu củng cố vai trò tư vấn tài chính cho các đơn vị trong ngành dầu khí, sát cánh cùng các đơn vị trong ngành thực hiện mục tiêu phát triển của từng đơn vị thông qua việc cung cấp các dịch vụ tư vấn như niêm yết, phát hành chứng khoán, tìm kiếm cổ đông chiến lược và mua bán sáp nhập, tư vấn quản trị doanh nghiệp. Bên cạnh đó vẫn tích cực mở rộng hoạt động ra ngoài ngành, triển khai các hợp đồng với SCIC, Bộ Công thương ở Tập đoàn Than Khoáng sản, Tập đoàn Hóa chất, Dệt may; từng bước tiếp cận và thực hiện 1 số hợp đồng thoái vốn của các doanh nghiệp trực thuộc UBND thành phố Hà Nội và Hồ Chí Minh; các hợp đồng hợp tác với SMBC Nikko.

3.4. Hoạt động khác

- Doanh thu hoạt động khác năm 2018 kế hoạch 9.5 tỷ đồng, bằng 75.24% thực hiện năm 2017 do loại trừ doanh thu từ đánh giá lại chứng khoán trong năm 2017 là 3.65 tỷ đồng và có tăng trưởng so với thực tế 2017.

3.5. Chi phí và lợi nhuận

TY
HÀN
KH
KH
- TP

- Kế hoạch chi phí năm 2018 là 95 tỷ đồng, bằng 110.52% so với thực hiện năm 2017. PSI sẽ cố gắng tiết kiệm chi phí và dùng nguồn đó để trích lập dự phòng. Lợi nhuận năm 2018 dự kiến là 5 tỷ đồng, sau khi trích lập dự phòng.

Trên đây là Báo cáo Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí. Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

TU. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
DẦU KHÍ
NGUYỄN XUÂN HƯNG

